**PHỤ LỤC I**

NỘI DUNG VĂN BẢN THỎA THUẬN CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG CHO CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

Căn cứ quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan, tổ chức tham gia và khách hàng vay cùng bàn bạc, thống nhất ký kết văn bản thỏa thuận để thực hiện cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng với những nội dung tối thiểu như sau *(02 Bên có thể thỏa thuận bổ sung các nội dung khác phù hợp với quy định pháp luật):*

1. Bên A: Bên sở hữu thông tin tín dụng

a) Đối với khách hàng vay là cá nhân gồm các thông tin: Họ tên; số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu; nơi cư trú; số điện thoại/ fax/email.

b) Đối với khách hàng vay là tổ chức gồm các thông tin: Tên tổ chức; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có); nơi đặt trụ sở chính; người đại diện theo pháp luật.

2. Bên B: Tổ chức tham gia gồm các thông tin: Tên tổ chức; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có); nơi đặt trụ sở chính; người đại diện theo pháp luật.

3. Nội dung thỏa thuận gồm:

a) Bên A đồng ý cho Bên B cung cấp thông tin tín dụng của Bên A tại Bên B cho công ty thông tin tín dụng mà Bên B đang là tổ chức tham gia (hoặc dự kiến là tổ chức tham gia).

b) Bên B có trách nhiệm thông báo với Bên A thông tin về công ty thông tin tín dụng tại điểm a khoản này (bao gồm: Tên công ty thông tin tín dụng; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và thông tin khác liên quan) ít nhất tại mốc thời gian sau:

- Tại thời điểm ký kết văn bản thỏa thuận này (nếu có thông tin);

- Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày Bên B cam kết cung cấp thông tin tín dụng với một công ty thông tin tín dụng.

c) Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp và việc thực hiện cung cấp thông tin tín dụng của Bên B cho công ty thông tin tín dụng *(đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan).*

d) Khi công ty thông tin tín dụng (tại điểm b khoản này) bị thu hồi Giấy chứng nhận, Bên B sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Bên A cho công ty thông tin tín dụng và Bên A đồng ý thông tin tín dụng của Bên A tại công ty thông tin tín dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

Bên B có trách nhiệm thông báo với Bên A về việc xử lý thông tin tín dụng của Bên A trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày Bên B nhận được thông báo của công ty thông tin tín dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.

đ) Các nội dung khác theo thỏa thuận giữa 02 Bên.

**PHỤ LỤC II**

NỘI DUNG VĂN BẢN THỎA THUẬN VỀ VIỆC CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG CUNG CẤP SẢN PHẨM THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

Căn cứ quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan, tổ chức tham gia và khách hàng vay cùng bàn bạc, thống nhất ký kết văn bản thỏa thuận về việc công ty thông tin tín dụng cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng có thông tin định danh của khách hàng vay cho tổ chức tham gia với những nội dung tối thiểu như sau *(02 Bên có thể thỏa thuận bổ sung các nội dung khác phù hợp với quy định pháp luật):*

1. Bên A: Bên sở hữu thông tin tín dụng

a) Đối với khách hàng vay là cá nhân gồm các thông tin: Họ tên; số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu; nơi cư trú; số điện thoại/ fax/email.

b) Đối với khách hàng vay là tổ chức gồm các thông tin: Tên tổ chức; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có); nơi đặt trụ sở chính; người đại diện theo pháp luật.

2. Bên B: Bên có nhu cầu được cung cấp thông tin tín dụng gồm các thông tin: Tên tổ chức; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có); nơi đặt trụ sở chính; người đại diện theo pháp luật.

3. Nội dung thỏa thuận gồm các nội dung sau:

a) Bên A đồng ý cho Bên B được công ty thông tin tín dụng cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng có thông tin định danh của Bên A *(thông tin công ty thông tin tín dụng gồm: Tên công ty thông tin tín dụng; số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp).*

b) Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp, việc sử dụng sản phẩm thông tin tín dụng có thông tin định danh của Bên A được công ty thông tin tín dụng cung cấp *(đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan).*

4. Các nội dung khác theo thỏa thuận giữa 02 Bên.

**PHỤ LỤC III**

MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …./…. | *...., ngày ... tháng ... năm ...* |

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG***(Quý... Năm...) hoặc (Năm...)*

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**

1. Danh mục, cơ cấu sản phẩm.

2. Danh sách chi tiết nguồn thu thập thông tin.

3. Danh sách các tổ chức tham gia cam kết cung cấp thông tin.

4. Phân loại và số lượng khách hàng vay theo từng nhóm khách hàng vay.

5. Số lượng sản phẩm cung cấp cho từng nhóm đối tượng sử dụng.

6. Tình hình vận hành thiết bị công nghệ, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu.

7. Nội dung khác (nếu có).

**II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC IV**

MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ TIN HỌC/THAY ĐỔI THÔNG TIN  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …./…. | *...., ngày ... tháng ... năm ...* |

**BÁO CÁO SỰ CỐ TIN HỌC/THAY ĐỔI THÔNG TIN**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**I. THÔNG TIN VỀ SỰ CỐ TIN HỌC/HOẶC THAY ĐỔI THÔNG TIN**

1. Mô tả sự cố/hoặc nội dung thay đổi thông tin

- Mô tả sự cố về hư hỏng, trục trặc về phần mềm, phần cứng; hệ thống mạng bị tấn công... khiến hệ thống không còn đáng tin cậy, hoạt động bất bình thường.

- Nội dung thay đổi: người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát; thỏa thuận về quy trình thu thập, xử lý, lưu giữ và cung cấp thông tin tín dụng giữa Công ty thông tin tín dụng với các tổ chức tham gia đã cam kết; cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin.

- Nội dung khác (nếu có).

2. Biện pháp xử lý:

**II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC V**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **DOANH NGHIỆP ….(1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …… | *...., ngày ... tháng ... năm ...* |

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số ..../……/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, doanh nghiệp...(1) đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng sau đây:

1. Tên của công ty thông tin tín dụng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: ……………………………………………………………………..

- Tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có): …………………………………………………………..

- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh (nếu có): …………………………………………………………..

- Tên viết tắt bằng tiếng Anh (nếu có): …………………………………………………………..

- Tên giao dịch (nếu có): …………………………………………………………………………..

2. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: ……………………………………

3. Người đại diện theo pháp luật: ……………………… Chức danh: ………………………...

4. Địa điểm đặt trụ sở chính, số điện thoại, số fax, email: …………………………………….

5. Nội dung hoạt động: …………………………………………………………………………….

6. Vốn điều lệ: ………………………………………………………………………………………

7. Tài khoản phong tỏa đã mở tại Ngân hàng thương mại chi nhánh ……………………….

- Số hiệu tài khoản: ………………………………………………………………………………..

- Số vốn đã gửi: …………………………………………………………………………………….

Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, chúng tôi sẽ thực hiện khai trương hoạt động và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ công ty thông tin tín dụng, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: VT **Hồ sơ đính kèm:** Liệt kê các giấy tờ quy định tại Điều 11 Nghị định này. | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên công ty thông tin tín dụng.

**PHỤ LỤC VI**

MẪU BẢN KÊ DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ LÝ LỊCH TÓM TẮT  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **DOANH NGHIỆP ….(1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**BẢN KÊ DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên (2)** | **Chức danh (3)** |
| 1 |  | Chủ tịch hội đồng... |
| 2 |  | Thành viên hội đồng... |
| 3 |  | Tổng giám đốc |
| 4 |  | Phó Tổng giám đốc |
| 5 |  | Trưởng Ban kiểm soát |
| 6 |  | Thành viên Ban kiểm soát |
| ... |  | Các chức danh khác theo quy định tại Điều lệ |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: VT **Đính kèm:** Bản lý lịch tóm tắt của các cá nhân trong danh sách theo hướng dẫn tại Mẫu này. | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên công ty thông tin tín dụng.

(2) Danh sách người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát tại thời điểm nộp hồ sơ.

(3) Chức danh của người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát tại công ty thông tin tín dụng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**LÝ LỊCH TÓM TẮT**

1. Về bản thân

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Họ và tên khai sinh ………………………………………………  - Họ và tên thường gọi ……………………………………………  - Bí danh ……………………………………………………………  - Ngày tháng năm sinh ……………………………………………  - Nơi sinh ………………………………………………………….. | |  | | --- | | Ảnh hộ chiếu (4x6) | |

- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có) ……..………………………………………………………..

- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú; địa chỉ theo chứng minh nhân dân/căn cước công dân; Nơi ở hiện nay …………………………………………………………………………

- Số chứng minh thư/căn cước công dân, nơi cấp, ngày cấp hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân khác ………………………………………………………..

- Tên và địa chỉ tổ chức mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp, vốn cổ phần được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp, vốn cổ phần).

2. Trình độ học vấn

Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khóa học; thời gian học; tên bằng (liệt kê nhưng bằng cấp, chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được bầu, bổ nhiệm và bản sao văn bằng, chứng chỉ).

3. Quá trình công tác

- Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (kèm tài liệu chứng minh chức vụ và thời gian làm việc phù hợp với các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này).

- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại công ty thông tin tín dụng và các tổ chức khác.

- Đơn vị công tác; chức vụ; các trách nhiệm chính (liệt kê các đơn vị công tác và chức danh nắm giữ tại các đơn vị này đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

4. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, ……………………, cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ công ty thông tin tín dụng... (1)

- Tôi cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ... tháng ... năm ...*  **Người khai** *(Ký, ghi đầy đủ họ tên)* |

***Ghi chú:*** Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết.

**PHỤ LỤC VII**

MẪU PHƯƠNG ÁN KINH DOANH  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **DOANH NGHIỆP ….(1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …. | *...., ngày… tháng… năm…* |

**PHƯƠNG ÁN KINH DOANH**

Căn cứ Nghị định số ..../……/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, doanh nghiệp (1)... lập Phương án kinh doanh hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng như sau:

1. Sự cần thiết thành lập công ty.

2. Tên công ty, địa điểm đặt trụ sở chính, thời gian hoạt động, vốn điều lệ khi thành lập, nội dung hoạt động (không kinh doanh ngành nghề khác ngoài hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng).

3. Cơ cấu người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát

a) Sơ đồ tổ chức bộ máy hoạt động của công ty;

b) Nhân sự dự kiến của các chức danh của từng cá nhân là người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát.

4. Năng lực quản lý rủi ro

a) Các loại rủi ro dự kiến phát sinh trong quá trình hoạt động (rủi ro hoạt động, rủi ro đạo đức, rủi ro thị trường);

b) Khả năng biện pháp phòng ngừa và kiểm soát các loại rủi ro phát sinh trong hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

5. Cơ sở hạ tầng thông tin

a) Danh mục và bản thuyết minh cho cơ sở hạ tầng thông tin;

b) Dự kiến đầu tư tài chính cho cơ sở hạ tầng thông tin;

c) Mô tả khả năng áp dụng công nghệ thông tin, loại hình công nghệ dự kiến áp dụng trong quá trình hoạt động từ khâu thu thập, xử lý thông tin, tạo lập sản phẩm thông tin đến truyền đưa, lưu giữ dữ liệu thông tin; dự kiến cán bộ và khả năng của cán bộ trong việc áp dụng công nghệ thông tin;

d) Hệ thống phần mềm tin học và các giải pháp kỹ thuật để sắp xếp, mã hóa cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu bảo mật, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu;

đ) Hệ thống dự phòng thảm họa có thể bảo đảm duy trì mọi hoạt động công nghệ thông tin của công ty thông tin tín dụng khi xảy ra sự cố với thời gian gián đoạn ngắn nhất.

6. Khả năng thu thập, xử lý, lưu giữ thông tin tín dụng, tạo lập và cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng

a) Dự kiến về nguồn, phạm vi, phương thức thu thập thông tin; các tổ chức, cá nhân đã cam kết cung cấp thông tin và khả năng duy trì, phát triển các đơn vị cung cấp thông tin;

b) Các sản phẩm dự kiến cung cấp, đối tượng sử dụng và khả năng duy trì, phát triển đối tượng sử dụng sản phẩm;

c) Mô tả quy trình xử lý thông tin thu thập được để tạo lập cơ sở dữ liệu; quy trình tạo lập, cung cấp sản phẩm tin tín dụng; lưu giữ dữ liệu, sản phẩm thông tin tín dụng.

7. Khả năng đứng vững và phát triển của công ty trên thị trường

a) Phân tích và đánh giá thị trường thông tin tín dụng (thực trạng, thách thức và triển vọng);

b) Khả năng tham gia và cạnh tranh trên thị trường của công ty, trong đó chứng minh được lợi thế của công ty khi tham gia thị trường;

c) Chiến lược của công ty trong việc phát triển, mở rộng mạng lưới hoạt động, việc cung cấp và phát triển các sản phẩm thông tin tín dụng (phân tích rõ các sản phẩm dự kiến công ty sẽ cung cấp, loại khách hàng và số lượng khách hàng...).

8. Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh trong 03 năm đầu (trong đó tối thiểu phải bao gồm: Bảng tổng kết tài sản, báo cáo kết quả kinh doanh, việc bảo toàn vốn điều lệ, các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động) và thuyết minh khả năng thực hiện kế hoạch trong từng năm.

Chúng tôi cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: VT **Hồ sơ đính kèm:** - Các giấy tờ tài liệu chứng minh tính khả thi của Phương án kinh doanh. | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

- (1) Tên công ty thông tin tín dụng.

- Ngoài các nội dung tối thiểu trên, doanh nghiệp có thể trình bày thêm các nội dung khác nếu thấy cần thiết.

**PHỤ LỤC VIII**

MẪU CAM KẾT CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG CHO CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC THAM GIA… -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …. | *.... ngày… tháng… năm…* |

**CAM KẾT CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG CHO CÔNG TY THÔNG TIN TÍN DỤNG**

Căn cứ Nghị định số …./…/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng; xét khả năng và nhu cầu cung cấp, sử dụng thông tin tín dụng giữa các bên, (tên tổ chức tham gia ....) cam kết:

1. Không phải là tổ chức tham gia của các công ty thông tin tín dụng khác tính đến thời điểm ký cam kết.

2. Cung cấp trung thực, đầy đủ, kịp thời các thông tin tín dụng về khách hàng vay tại (tên tổ chức tham gia ...) cho (tên công ty thông tin tín dụng ...) theo văn bản thoả thuận số.... giữa các bên về quy trình thu thập, xử lý, lưu giữ và cung cấp thông tin tín dụng, khi (tên công ty thông tin tín dụng ...) được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

3. Không cung cấp thông tin tín dụng về khách hàng vay tại (tên tổ chức tham gia ...) cho các công ty thông tin tín dụng khác.

4. Cam kết cung cấp thông tin này hết hiệu lực trong trường hợp (tên công ty thông tin tín dụng ...) không được cấp Giấy chứng nhận, hoặc công ty thông tin tín dụng chấm dứt hoạt động, hoặc theo sự thoả thuận giữa các bên.

(Tên tổ chức tham gia ...) cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và thỏa thuận giữa các bên, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: VT. | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA TỔ CHỨC THAM GIA** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:*** Ngoài những nội dung tối thiểu trên, tổ chức tham gia có thể bổ sung thêm những nội dung khác nếu thấy cần thiết.

**PHỤ LỤC IX**

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH**  *Công ty thông tin tín dụng được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng (Giấy chứng nhận) phải:*  *1. Duy trì và đảm bảo các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận trong suốt thời gian hoạt động và không được kinh doanh bất kỳ ngành nghề nào khác.*  *2. Không sửa chữa, tẩy xóa nội dung ghi trong Giấy chứng nhận.*  *3. Không cho thuê, cho mượn, cầm cố, mua bán, chuyển nhượng Giấy chứng nhận.*  *4. Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật trong trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị rách hoặc hư hỏng khác.*  *5. Đề nghị thay đổi nội dung Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật nếu có thay đổi nội dung ghi trong Giấy chứng nhận này. Quyết định thay đổi nội dung Giấy chứng nhận là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận này (nếu có).*  *6. Nộp lại Giấy chứng nhận cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi chấm dứt hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng hoặc khi có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật.*  *7. Giấy chứng nhận này tự động hết hiệu lực khi công ty thông tin tín dụng bị phá sản theo quy định pháp luật./.*  - Trang 4 - | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------**      **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**    *Cấp lần đầu số ...., ngày ... tháng ... năm ...*  *Cấp lại lần thứ ..., ngày ... tháng ... năm ... (nếu có) (1)*    Số: .../NHNN-GCN              - Trang 1 - |
| |  |  | | --- | --- | | **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |     **THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**  Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Văn bản sửa đổi bổ sung, thay thế nếu có);  Căn cứ Nghị định số …/…/NĐ-CP ngày …./…./…. của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng;  Xét hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng...;  Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng.  **CHỨNG NHẬN:**  1. Tên công ty thông tin tín dụng: ……………………………………………  Tên đối ngoại (nếu có): ……………………………………………………….  Tên viết tắt (nếu có): ………………………………………………………….  2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ... do ... cấp ngày ...  3. Vốn điều lệ: ………………………… (bằng chữ ……………………)  4. Nơi đặt trụ sở chính: ……………………………………………………….  5. Người đại diện theo pháp luật: …………………; chức danh ………….  Quốc tịch: …………… số CMND/CCCD/hộ chiếu: ………………………..    - Trang 2 - | **ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**  Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận này theo quy định tại Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày …/…/…. của Chính phủ quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.  Giấy chứng nhận này thay thế Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số ... ngày ... *(2) (với trường hợp cấp lại).*  Giấy chứng nhận này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản cho *(tên doanh nghiệp)*; 02 bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.     |  |  | | --- | --- | |  | *Ngày... tháng ... năm ...* **THỐNG ĐỐC**  *(Ký tên và đóng dấu)* |       ***Ghi chú:***  Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng quy định tại Điều 12 Nghị định này, Giấy chứng nhận bổ sung thêm các thông tin sau:  (1): Cấp lại lần thứ (N ≥ 1) kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận lần đầu tiên.  (2): Thông tin Giấy chứng nhận lần đầu tiên hoặc Giấy chứng nhận cấp lại lần thứ N-1 so với điểm (1).                - Trang 3 - |

**PHỤ LỤC X**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **DOANH NGHIỆP ….(1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …. | *...., ngày… tháng… năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số ..../…../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, Công ty thông tin tín dụng.... (1) đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét cấp lại/thay đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng sau đây:

1. Tên của công ty thông tin tín dụng: …………………………………………………………...

2. Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: ……………………………………

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số ... cấp lần đầu ngày .... tháng ... năm ... (số ... cấp lại lần thứ ... ngày ... tháng ... năm...).

4. Người đại diện theo pháp luật: ……………………… Chức danh: …………………………

5. Địa điểm đặt trụ sở chính, số điện thoại, số Fax, Email: ……………………………………

6. Lý do, sự cần thiết làm đơn đề nghị: ………………………………………………………….

7. Cam kết trước pháp luật

- Chúng tôi cam kết tiếp tục duy trì và đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và không vi phạm các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ công ty thông tin tín dụng...(1)...

- Chúng tôi cam kết những thông tin tại đơn đề nghị là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với những thông tin này.

Sau khi được cấp lại/thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, chúng tôi sẽ thực hiện việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: VT **Hồ sơ đính kèm:** - Liệt kê các giấy tờ quy định tại Điều 12, Điều 13 Nghị định này. | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên công ty thông tin tín dụng.

**PHỤ LỤC XI**

MẪU QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC THAY ĐỔI NỘI DUNG TẠI GIẤY CHỨNG NHẬN  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ……./QĐ-NHNN | *Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thay đổi nội dung về …(1)… của Công ty thông tin tín dụng ...(2)...**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu có);*

*Căn cứ Nghị định số …/…./NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng;*

*Xét hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của công ty thông tin tín dụng...;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi một số nội dung tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số .../NHNN-GCN ngày ... tháng ... năm ... của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Công ty thông tin tín dụng (2)... (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận)

1. Nội dung ... tại Giấy chứng nhận được thay đổi như sau:

……………………………………….………………………………………………………………..

2. Nội dung ... tại Giấy chứng nhận được thay đổi như sau:

……………………………………….………………………………………………………………..

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số .../NHNN-GCN ngày ... tháng ... năm ... của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Công ty thông tin tín dụng (2)...

**Điều 3.** Công ty thông tin tín dụng có trách nhiệm sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có) phù hợp với nội dung thay đổi tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều ...** (3) ...

**Điều ...** Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Công ty thông tin tín dụng ...(2)... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều ….; - BLĐ NHNN; - Lưu: VP,…… | **THỐNG ĐỐC** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Nội dung đề nghị thay đổi.

(2) Tên công ty thông tin tín dụng.

(3) Các nội dung khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phụ thuộc vào đặc điểm từng trường hợp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận.

**PHỤ LỤC XII**

MẪU QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ THÔNG TIN TÍN DỤNG  
*(Kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ……./QĐ-NHNN | *Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của Công ty thông tin tín dụng ...(1)…**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu có);*

*Căn cứ Nghị định số …/…/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng;*

*Căn cứ …………………(2)…………………………………………………………………………*

*Xét đề nghị …… của công ty thông tin tín dụng (1)... (nếu có);*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng số .../NHNN-GCN ngày ... tháng ... năm ... của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Công ty thông tin tín dụng (1)... (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận).

Quyết định số .../QĐ-NHNN ngày ... tháng ... năm ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thay đổi nội dung về ... của Công ty thông tin tín dụng (1)... hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này được ban hành.

**Điều 2.** Vụ Truyền thông, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có trách nhiệm công bố thông tin về việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng của Công ty thông tin tín dụng(1)... theo quy định tại Điều 16 Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

**Điều 3.** Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Công ty thông tin tín dụng ...(1)... thực hiện nộp lại Giấy chứng nhận cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Điều 4.** Công ty thông tin tín dụng ...(1)... chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo phương án đã xây dựng và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kết quả thực hiện theo quy định tại Nghị định số .. ./.../NĐ-CP ngày… tháng… năm ... của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và pháp luật có liên quan.

**Điều ...** (3) ...

**Điều ...** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều ...** Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Công ty thông tin tín dụng ...(5)... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều ….; - BLĐ NHNN; - Lưu: VP,…… | **THỐNG ĐỐC** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên công ty thông tin tín dụng.

(2) Cơ sở thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận (dựa vào từng trường hợp thu hồi quy định tại Điều 14 Nghị định này để xác định).

(3) Các nội dung khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phụ thuộc vào đặc điểm từng trường hợp thu hồi.